

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HOÁ
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 208/2022/HS - ST
Ngày: 07/7/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ - TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tân

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Minh Thảo

Bà Nguyễn Thị Thuởng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Ninh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hoá, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện VKSND Thành phố Thanh hoá tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên

Ngày 07 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 218/2022/HSST/TLST - HS ngày 27 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 235/2022/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Hữu M, sinh năm 2001; Nơi cư trú: Tiểu khu B, thị trấn N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Sinh viên; Con ông: Nguyễn Hữu T và bà Đào Thị P; Bị cáo chưa có vợ; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; “Có mặt”

- Bị hại: Anh Đàm Viết T - Sinh năm 2002 “Vắng”

Địa chỉ: Thôn Ẽn Gi, xã Q, huyện Quảng X, tỉnh Thanh Hóa

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Mai Phi H - Sinh năm 2001 “Vắng”

Địa chỉ: Thôn Yên N, xã N, huyện N, tỉnh Thanh Hóa;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hữu M và anh Đàm Viết T đều đang thuê phòng trọ tại số 57A, Đình Hương, phường Đông Cương, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa. Vào khoảng 01^h00’ ngày 25/01/2022, bị cáo M đi chơi về phát hiện phòng trọ của anh T đang mở cửa, đèn sáng, bị cáo đi vào phòng thấy anh T đang ngủ say, chìa khóa xe để trên đầu giường, M nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản, nên đã lấy chìa khóa xe và xuống khu vực để xe dắt xe moto nhãn hiệu Honda VISION màu trắng, biển

kiểm soát 36B4 – 512.71 của anh T rồi điều khiển xe đến nhà bạn ở xã Nga Thạch, huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa xin ngủ nhờ.

Đến 07^h cùng ngày, bị cáo đem xe đến chợ huyện Nga Sơn gửi rồi đi về nhà, sau đó bị cáo liên lạc với bạn là Mai Phi H nhờ H bán hộ xe, bị cáo nói với H là xe không có giấy tờ vì bạn cầm cố quá thời hạn mà không chuộc lại xe và xe không liên quan đến pháp luật, vì không có xe đi nên anh H đã đồng ý mua với giá 2.500.000đ. Sau khi bị mất xe, anh T nghi ngờ M lấy nên có liên lạc với M để hỏi, thấy thế M thừa nhận đã lấy xe của anh T. Ngày 30/01/2022 bị cáo M đến Công an phường Đông Cương, thành phố Thanh Hóa đầu thú, đồng thời báo cho anh H biết chiếc xe bị cáo bán cho anh H là xe do trộm cắp mà có, anh H đã giao xe lại cho bị cáo Minh để bị cáo giao trả cho bị hại.

Theo Kết luận định giá tài sản số 17/KL- HĐĐGTS ngày 28 tháng 02 năm 2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Ủy ban nhân dân thành phố Thanh Hóa kết luận:

01 (một) xe moto nhãn hiệu HONDA VISON, màu trắng, biển kiểm soát 36B4 - 512.71 đã qua sử dụng trị giá: 14.000.000 đồng (Mười bốn triệu đồng).

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hóa đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe moto 36B4 -51271 cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Đàm Viết T. Sau khi nhận lại tài sản, anh Tiến không có yêu cầu gì về Dân sự. Cơ quan điều tra cũng đã quyết định trả lại điện thoại di động cho bị cáo do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Anh Mai Phi H là người mua xe do bị cáo bán với giá 2.500.000đ, nhưng anh Hoàng không biết đó là xe do phạm tội mà có, sau khi bị cáo thông báo về nguồn gốc xe, anh H đã nhờ người đem xe giao lại cho bị cáo M để bị cáo đem nộp cho Cơ quan điều tra, trả lại cho bị hại. Gia đình bị cáo M đã trả lại cho anh Hoàng số tiền 2.500.000đ, anh H đã nhận đủ tiền và không có yêu cầu gì thêm về phần dân sự.

Tại bản cáo trạng số 168/CT - VKS ngày 25/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hoá truy tố bị cáo Nguyễn Hữu Minh về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên toà đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh hoá luận tội, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS năm 2015, đề nghị xử phạt bị cáo mức án tù 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng. Đề nghị HĐXX buộc bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhận tội và công nhận quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát đối với bị cáo là đúng và không có ý kiến tranh luận gì thêm, trong lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Công an thành phố Thanh hóa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến, không khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận: Khoảng 01^h ngày 25/01/2022, tại khu nhà trọ số 57A, Đình Hương, phường Đông Cương, thành phố Thanh Hóa, lợi dụng sự sơ hở của anh Đàm Viết T, Nguyễn Hữu M đã có hành vi lén lút chiếm đoạt một xe moto nhãn hiệu HONDA VISON, màu trắng, biển kiểm soát 36B4 - 512.71 trị giá 14 triệu đồng, bị cáo đem bán cho anh Mai Phi H lấy 2.500.000đ chi tiêu cá nhân. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay thống nhất với lời khai trước đây bị cáo đã khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

[3] Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản để lén lút chiếm đoạt xe moto trị giá 14.000.000đ của anh Đàm Viết T, hành vi phạm tội của của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015 như cáo trạng và quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở, đúng pháp luật.

[4] Xét tính chất vụ án, mức độ phạm tội và trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện tính táo bạo, liều lĩnh, gây dư luận xấu trong nhân dân, hành vi đó không những đã xâm phạm đến trật tự trị an nói chung mà còn xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân nói riêng, do đó cần được xử lý nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính chất phòng ngừa chung.

[5] Xét các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, đã khắc phục hậu quả giao xe cho Cơ quan CSĐT để trả cho bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội bị cáo đến Công an phường Đông Cương đầu thú. Bị hại đã nhận lại tài sản và có đơn xin bãi nại cho bị cáo.

Hội đồng xét xử xem xét đối với yêu cầu bị hại thấy rằng: Tội phạm này không phải thuộc trường hợp khởi tố vụ án theo yêu cầu của người bị hại, nên yêu cầu của người bị hại được xem xét là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; nên khi quyết định hình phạt cần xem xét đến tình tiết giảm nhẹ nêu trên theo quy định tại điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Với nhân thân, tính chất hành vi phạm tội và bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nêu trên. Xét thấy việc cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội là không cần thiết mà để bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát của chính quyền cũng đủ điều kiện giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[6] *Về trách nhiệm dân sự*: Anh Đàm Viết T và anh Mai Phi H đã nhận đủ tài sản và không có yêu cầu gì thêm.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hữu M phạm tội “ Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Nguyễn Hữu M 12 (Mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai tư) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho ủy ban nhân dân thị trấn Nga Sơn, huyện Nga Sơn, Tỉnh Thanh Hóa giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Công nhận người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã nhận đủ tài sản và không yêu cầu gì thêm.

Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ(Hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 7 và điều 9 Luật

thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- Bị cáo; Bị hại; LQ
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an TP. Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM.
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Lê Thị Tân